



GỢI Ý ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 09

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Nội dung chính: Giới thiệu về hiện tượng vòi rồng, sự hình thành, mức độ nguy hiểm và hậu quả của nó đối với con người.	0,5
	2	Theo tác giả, người dân Mỹ luôn lo sợ vì mỗi năm phải hứng chịu trung bình khoảng 1.200 cơn lốc xoáy vòi rồng (nhiều gấp 4 lần châu Âu), gây ra nguy hiểm đến tính mạng và thiệt hại nặng nề về vật chất.	0,5
	3	Thành phần biệt lập: <i>(nhiều gấp 4 lần tổng số vòi rồng của cả châu Âu)</i> - thành phần phụ chú. Tác dụng: Về nội dung: Cung cấp thêm thông tin cụ thể, làm rõ mức độ thường xuyên và dày đặc của vòi rồng ở Mỹ so với châu Âu. Qua đó nhấn mạnh đây là quốc gia hứng chịu nhiều vòi rồng nhất thế giới. Về nghệ thuật: Sử dụng phép so sánh số liệu cụ thể, giúp lời văn giàu tính thuyết phục, tăng tính logic, làm cho thông tin trở nên rõ ràng, dễ hình dung. Về tình cảm, thái độ: Thể hiện sự cảnh báo, lo ngại của tác giả về mức độ nghiêm trọng, nguy hiểm của hiện tượng vòi rồng; đồng thời khơi gợi sự quan tâm, ý thức đề phòng của người đọc.	1,0
	4	ĐỒNG TÌNH , vì: - Vòi rồng có sức gió cực mạnh, có thể bẻ cong thuyền, cuốn người ra biển, phá hủy cả nhà xây bằng gạch. - Đã từng gây ra nhiều thảm họa lớn, cướp đi hàng	1,0

		trăm, hàng nghìn sinh mạng, tàn phá nhà cửa, trường học, mùa màng, gây thiệt hại khổng lồ. → Vì vậy, vòi rồng thực sự là một trong những hiện tượng thời tiết nguy hiểm nhất đối với con người. <i>Học sinh bày tỏ quan điểm của mình nhưng cần phù hợp với chuẩn mực đạo đức, pháp luật:</i> • Đồng tình/ Không đồng tình/ Vừa đồng tình vừa không đồng tình. • Lí giải: hợp lí, thuyết phục.	
	5	- Khái quát văn bản: Văn bản cung cấp thông tin về hiện tượng vòi rồng, một dạng thời tiết cực đoan có sức tàn phá lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng về người và của ở nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam. - Bài học: Từ văn bản, ta nhận ra cần nâng cao ý thức chủ động phòng tránh, trang bị kiến thức ứng phó với thiên tai để bảo vệ bản thân, gia đình và cộng đồng. - Lí giải: Bởi lẽ, vòi rồng và các hiện tượng thời tiết cực đoan có thể xảy ra bất ngờ và gây hậu quả nghiêm trọng; chỉ khi con người hiểu biết, bình tĩnh và có phương án phòng tránh khoa học, thiệt hại mới được giảm thiểu ở mức thấp nhất.	1,0
II		VIẾT	6,0
	1	Dựa vào văn bản “<i>Thảm họa vòi rồng</i>”, hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của em về vấn đề: “<i>Nhận thức và hành động của con người trong phòng tránh, ứng phó với các hiện tượng thiên tai nguy hiểm.</i>”	2,0
		a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận: HS có thể triển khai theo nhiều cách: diễn dịch, quy nạp, phối hợp,...	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận. Nhận thức và hành động đúng đắn trong phòng tránh,	0,25

	ứng phó thiên tai.	
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> Mở đoạn: - Giới thiệu vấn đề nghị luận: <i>Con người cần nhận thức và hành động như thế nào để giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra?</i> Thân đoạn: (1) Giải thích: - <i>Thiên tai:</i> hiện tượng tự nhiên bất thường, dữ dội gây hậu quả nghiêm trọng (bão, vòi rồng, động đất, lũ lụt...). - <i>Phòng tránh, ứng phó:</i> những hành động chuẩn bị và xử lý kịp thời để giảm thiểu rủi ro, bảo vệ tính mạng và tài sản. (2) Bàn luận: <i>Tại sao con người cần phải nâng cao nhận thức và có hành động kịp thời trong phòng tránh, ứng phó với thiên tai nguy hiểm?</i> - Thực trạng: • Trái Đất ngày càng nóng lên → thiên tai xuất hiện dày đặc, dữ dội hơn. • Nhiều nơi chịu thiệt hại nặng nề về người và của vì thiếu kiến thức, chủ quan hoặc không kịp ứng phó. - Vai trò: Sự chủ động trong phòng tránh thiên tai sẽ giúp giảm thiểu đáng kể thiệt hại về cả người và của trong cuộc sống. Mỗi người dân có được sự chủ động, tự giác chính là đang góp một phần trách nhiệm cho việc bảo vệ tài sản xã hội. (3) Phản đề, mở rộng: Phê phán những người có thái độ thờ ơ, coi thường cảnh báo hoặc khai thác, tàn phá môi trường làm thiên tai thêm khốc liệt. (4) Bài học nhận thức và hành động: - Nhận thức: Thiên tai không thể tránh hoàn toàn nhưng con người có thể hạn chế hậu quả. - Hành động: Mỗi cá nhân phải chủ động, sống có trách nhiệm, biết bảo vệ môi trường và trang bị kỹ năng cần thiết. Kết đoạn: - Khẳng định lại vấn đề: Nhận thức đúng đắn và hành	1,0

	động kịp thời là “lá chắn” giúp con người an toàn trước thiên tai. - Gửi gắm thông điệp: Chỉ khi biết sống hài hòa và chủ động với thiên nhiên, chúng ta mới bảo vệ được cuộc sống bình yên và bền vững. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 1,0 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 0,5 điểm – 0,75 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm.	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25
	e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
2	Đọc đoạn thơ sau: “Gió lăn trên những đường cày Mẹ phơi đất chờ ngày đổ ải Con làm sao đếm được tháng năm Mồ hôi mẹ thấm vào ruộng đồng bốn mùa ngập gió” (Trích “Hòn đất” - Đào An Duyên) Bằng một bài văn nghị luận (khoảng 400 chữ) hãy phân tích tình cảm của người con đối với mẹ được thể hiện qua đoạn thơ trên.	4,0
	a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận. Mở bài giới thiệu vấn đề nghị luận, thân bài triển khai vấn đề nghị luận, kết bài khái quát lại vấn đề.	0,5
	b. Xác định đúng vấn đề nghị luận. Tình cảm của người con đối với mẹ.	0,25
	c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm	2,5

		HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lý do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: Luận điểm 1: Hình ảnh quen thuộc của làng quê gắn với lao động lam lũ. Câu thơ “<i>Gió lẩn trên những đường cày/ Mẹ phơi đất chờ ngày đổ ải</i>” tái hiện công việc đồng áng vất vả của mẹ. Gió thổi trên cánh đồng, đất được phơi chờ ngày gieo hạt – đó là nhịp sống gắn bó mật thiết với mùa vụ quê hương. Từ hình ảnh ấy, ta cảm nhận rõ sự cần cù, chịu thương chịu khó của người mẹ nông dân. Luận điểm 2: Sự hi sinh âm thầm của mẹ cho cuộc sống. Lời thơ “<i>Con làm sao đếm được tháng năm</i>” cho thấy nỗi xót xa của người con. Tháng năm mẹ đã cống hiến, đã hi sinh lặng lẽ cho gia đình và quê hương là điều không thể đong đếm. Tình mẹ hòa trong từng ngày tháng, nuôi dưỡng tuổi thơ con lớn lên. Luận điểm 3: Mồ hôi mẹ gắn bó máu thịt với quê hương. Hình ảnh “<i>Mồ hôi mẹ thấm vào ruộng đồng bốn mùa ngập gió</i>” là sự kết tinh tình mẹ và quê hương. Mồ hôi ấy không chỉ làm nên mùa màng mà còn gợi tình thương sâu nặng, bền bỉ. Người con cảm nhận quê hương chính là máu thịt của mẹ, là nơi lưu giữ tất cả tình yêu và hi sinh thầm lặng. Ý nghĩa chung: Đoạn thơ đã khắc họa tình mẹ gắn bó với lao động đồng áng và bồi đắp nên tình yêu quê hương trong tâm hồn con. Mẹ và quê hương hiện lên giản dị mà thiêng liêng, trở thành nguồn cội yêu thương, chở che suốt đời. Kết luận: Với giọng thơ chân thành, hình ảnh gần gũi, Đào An Duyên đã thể hiện tình cảm sâu nặng của người con với mẹ và quê hương. Đoạn thơ không chỉ ngợi ca công lao trời biển của mẹ mà còn nhắc nhở chúng ta	
--	--	---	--

	phải biết ơn, trân trọng và yêu thương mẹ, gắn bó với quê hương máu thịt. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 2,0 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,5 điểm.	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	e. Sáng tạo: Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.	0,5
ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I + II = 10 điểm		